

*Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2012*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật “Quản lý nước thải và chất thải rắn tại các đô thị Việt Nam- Giai đoạn 3” do Chính phủ Đức viện trợ không hoàn lại**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 9/11/2006 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Văn bản số 319/TTg-QHQT ngày 09/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dự án “ Quản lý nước thải và chất thải rắn tại các đô thị Việt Nam- Giai đoạn 3” do Chính phủ Đức viện trợ không hoàn lại; đồng thời giao Bộ Xây dựng thẩm định phê duyệt văn kiện dự án (*kèm theo văn bản số 859/BKHĐT-KTĐN ngày 22/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư*);

Căn cứ Thông tư số 04/2007/TT-BKH ngày 30/7/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 9/11/2006 của Chính Phủ về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định Văn kiện dự án giai đoạn 3 ngày 17/8/2012 của Vụ Kế hoạch Tài chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hạ tầng Kỹ thuật tại Văn bản số 190/HTKT-CTN ngày 07/8/2012 về việc phê duyệt Văn kiện dự án;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật “ Quản lý nước thải và chất thải rắn tại các đô thị Việt Nam- Giai đoạn 3” do Chính phủ Đức viện trợ không hoàn lại với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Quản lý nước thải và chất thải rắn tại các đô thị Việt Nam- Giai đoạn 3.

2. Nhà tài trợ: Chính phủ Đức.

3. Cơ quan Chủ quản: Bộ Xây dựng.
4. Cơ quan thực hiện dự án/Chủ dự án: Cục Hạ tầng kỹ thuật- Bộ Xây dựng.
5. Địa bàn thực hiện dự án: Hà Nội (Bộ Xây dựng), Bắc Ninh, Hải Dương, Nghệ An, Cần Thơ, Sóc Trăng, Trà Vinh, Lạng Sơn, Hòa Bình, Sơn La.
6. Thời gian thực hiện dự án: 2012-2014.

7. Mục tiêu của dự án:

- *Mục tiêu chung:* Mục tiêu chung của Chương trình Hợp tác Tài chính và Kỹ thuật trong quản lý nước thải và chất thải rắn tại các đô thị thuộc tỉnh ở Việt Nam là cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường bền vững và hỗ trợ cập nhật những chính sách ngành trên cơ sở những bài học kinh nghiệm thu được từ các địa phương tham gia Chương trình.

- *Mục tiêu cụ thể:* Mục tiêu cụ thể của Dự án Hỗ trợ kỹ thuật giai đoạn 3 là tăng cường năng lực quản lý có hiệu quả cho Bộ Xây dựng, các công ty và chính quyền đô thị trong việc quản lý những tài sản hệ thống thu gom, xử lý nước thải, chất thải rắn hiện có và tài sản được hình thành bởi Dự án Hỗ trợ Tài chính, nhằm cung cấp dịch vụ bền vững.

8. Kết quả chính của dự án:

\* *Dự án được chia làm 03 hợp phần chính:*

- Hợp phần 1: Tư vấn cho Bộ Xây dựng trong lĩnh vực quản lý nước thải và chất thải rắn

- Hợp phần 2: Tư vấn cho chính quyền đô thị về quản lý nước thải và chất thải rắn.

- Hợp phần 3: Tư vấn cho các đơn vị trực tiếp quản lý vận hành nước thải và chất thải rắn.

\* *Kết quả chính của Dự án giai đoạn 3:*

- Các bài học kinh nghiệm về cung cấp bền vững dịch vụ thu gom, xử lý nước thải, rác thải ở các đô thị tỉnh lỵ của Chương trình và các chương trình thoát nước, vệ sinh được hỗ trợ bởi các nhà tài trợ khác được đúc kết, sử dụng để xây dựng, cập nhật những quy định và tiêu chuẩn thích hợp cho ngành thoát nước, vệ sinh;

- Nâng cao năng lực chuyên môn quản lý nhà nước về nước thải và rác thải đô thị của cán bộ Bộ Xây dựng, các cơ quan liên quan và chính quyền đô thị tại các tỉnh/thành phố tham gia dự án được nâng cao thông qua các khóa đào tạo chính quy, đào tạo tại chỗ và thăm quan học tập trong và ngoài nước;

- Các đơn vị quản lý, vận hành tài sản hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, rác thải trong việc: Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển công ty (CDP); Quản lý vận hành hiệu quả tài sản của hệ thống thoát nước, xử lý rác thải hiện có và tài sản được bổ sung từ Dự án Hỗ trợ Tài chính; Cung cấp dịch vụ bền vững trên cơ sở nền kinh tế chuyển đổi sang cơ chế thị trường;

- Các đơn vị quản lý vận hành tài sản hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, rác thải sẽ có nguồn thu thường xuyên, dựa trên phí dịch vụ, tiền tới giá dịch vụ bù đắp chi phí cho vận hành, bảo dưỡng và khấu hao đối với những tài sản có chu kỳ sử dụng ngắn - thiết bị cơ điện;

- Khách hàng trong khu vực dự án nhận thức được quyền lợi và nghĩa vụ của họ liên quan đến dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải, rác thải;

- Nhận thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường được nâng cao, cải thiện và dần thay đổi hành vi cá nhân trong lĩnh vực thu gom nước thải, chất thải rắn;

- Nâng cao năng lực quản lý các điểm xả nước thải, bãi thải của các Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn dự án;

- Chính quyền các đô thị nhận thức được vai trò “chủ sở hữu” tài sản hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải thực hiện tốt quyền hạn và trách nhiệm của bên ký kết hợp đồng với đơn vị quản lý vận hành.

#### 9. Tổng chi phí của Dự án:

Tổng chi phí của Dự án Hỗ trợ kỹ thuật giai đoạn 3 là: 4.380.000 Euro;

Trong đó:

- Đóng góp của Chính phủ Đức (ODA) từ nguồn viện trợ không hoàn lại: 4.000.000Euro.

- Đóng góp của phía Việt Nam: 380.000Euro (*Trong đó: Bộ Xây dựng: 200.000 Euro và các tỉnh tham gia dự án đóng góp 180.000 Euro*).

#### 10. Nguồn và cơ chế tài chính:

- Vốn ODA: Viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Đức; nguồn vốn này do GIZ trực tiếp quản lý và giải ngân cho Tư vấn và các hoạt động thực hiện dự án trên cơ sở kế hoạch và nội dung chi được Phía Đức và Bộ Xây dựng thống nhất.

- Vốn đối ứng: Bộ Xây dựng và các tỉnh tham gia dự án cân đối bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của Luật ngân sách.

#### 11. Tổ chức quản lý thực hiện dự án:

- Cục Hạ tầng kỹ thuật- Bộ Xây dựng sẽ kiện toàn nhân sự Ban quản lý dự án giai đoạn 2 để tiếp tục thực hiện giai đoạn 3 của dự án này.

- Các tỉnh: Các tỉnh cũ đã tham gia dự án giai đoạn 2 (Bắc Ninh, Hải Dương, Nghệ An, Cần Thơ, Sóc Trăng, Trà Vinh) kiện toàn nhân sự các Ban quản lý dự án đã được thành lập từ giai đoạn 2 để tiếp tục thực hiện giai đoạn 3 của dự án này. Các tỉnh mới tham gia giai đoạn 3 (Sơn La, Lạng Sơn, Hòa Bình) sẽ thành lập Ban quản lý dự án để tổ chức quản lý thực hiện dự án.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Hạ tầng Kỹ thuật, Chủ tịch UBND các tỉnh/thành phố: Bắc Ninh, Hải Dương, Nghệ An, Sóc Trăng, Trà Vinh, Sơn La, Lạng Sơn, Hòa Bình, Cần Thơ; Vụ trưởng các Vụ chức năng thuộc Bộ Xây dựng: Kế hoạch-Tài chính, Hợp tác Quốc tế, Tổ chức Cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Trịnh Đình Dũng (để báo cáo)
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ KHTC

**KT.BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Cao Lại Quang**